

Số: 68 / BBH – ĐHCĐ

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SMC
Năm 2014**

-oOo-

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công Ty Cổ phần Đầu Tư - Thương Mại SMC năm 2014 được tổ chức:

- + Vào lúc : 09 giờ 35 ngày 29 tháng 03 năm 2014
- + Tại : Hội trường Công ty TNHH Thép SMC
Đường 1B, KCN Phú Mỹ I, Thị trấn Phú Mỹ, Tỉnh BRVT

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

+ Tính đến 09 giờ 35 phút:

- Tổng số cổ đông tham dự là : 73 đông
- Đại diện : 25.207.064 cổ phần
- Đạt tỷ lệ : 85,41% trên vốn Điều lệ

Căn cứ khoản 1, Điều 18 - Điều lệ tổ chức và hoạt động Công Ty CP Đầu Tư - Thương Mại SMC được thông qua ngày 06/04/2013 Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

* Đại hội đã bầu Chủ tịch đoàn điều hành Đại hội gồm:

- | | |
|----------------------------|-----------------|
| 1. Ông Nguyễn Ngọc Anh | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan | Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Võ Hoàng Vũ | Thành viên HĐQT |

* Đại hội đã bầu thư ký đoàn gồm:

- | | |
|------------------------------|-----------------|
| 1. Cô Nguyễn Thụy Thảo Trinh | NV Phòng HCNS |
| 2. Cô Lê Thị Ngọc Anh | NV Phòng KD.XNK |

* Đại hội đã bầu Tổ kiểm phiếu tại Đại hội gồm:

- | | |
|--------------------------|-----------------|
| 1. Bà Huỳnh Ngọc Yến Thu | NV Kế toán |
| 2. Bà Anh Thy | NV Phòng KD.XNK |

NỘI DUNG ĐẠI HỘI BAO GỒM 02 PHẦN CHÍNH

Phần 1 : Đại hội nghe trình bày các báo cáo hoạt động năm 2013, báo cáo ban kiểm soát, báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013, phương hướng hoạt động năm 2014.

Phần 2 : Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung làm việc tại Đại hội, các tờ trình: Cổ tức 2014; Sửa đổi điều lệ; Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2014; Chủ tịch kiêm TGD năm 2014; Thù lao HĐQT và BKS năm 2014;

PHẦN 1

*** Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Ngọc Anh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm TGD Công ty báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2013 như sau:**

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2013

	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ	So với 2012
Sản lượng tiêu thụ thép (tấn)	650.000	717.342	110,4%	19,2%
Sản lượng tiêu thụ xi măng (tấn)	120.000	103.583	86,3%	22,7%
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	9.800	9.651,1	98,5%	7,7%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	70	26,1	37,3%	-62,0%
Cổ tức (đồng/cổ phiếu)	1.500	800	53,3%	-46,7%

- Báo cáo phân tích các chỉ số: Sản lượng tiêu thụ và doanh thu thuần; Lợi nhuận và hiệu quả hoạt động; Các khoản nợ phải trả; Báo cáo hoạt động đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT; Hoạt động chi trả cổ tức và đối ngoại với nhà đầu tư; Thù lao, tiền thưởng và các khoản lợi ích khác của HĐQT và BKS trong năm 2013.
- Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

*** Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Ngọc Anh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trình bày phương hướng hoạt động năm 2014, gồm các mục tiêu cụ thể như sau:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2013	Tăng / giảm %
Tổng tiêu thụ thép	Tấn	750.000	717.342	4,6
- Thép xây dựng	Tấn	455.000	447.335	1,7
- Thép tấm cán nóng	Tấn	180.000	161.702	11,3

- Thép lá mạ	Tấn	85.000	75.792	12,1
- Thép hình	Tấn	15.000	15.142	-0,9
- Lưới thép hàn	Tấn	4.000	3.317	20,6
- Thép khác	Tấn	11.000	14.054	-21,7
Thép xuất khẩu	Tấn	85.000	83.360	2,0
Tổng tiêu thụ xi măng	Tấn	100.000	103.583	-3,5
Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	10.000	9.651	3,6
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50	26,1	91,2

*** Đại hội đã nghe Bà Hồ Thị Ngọc Tuyết – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công Ty CP Đầu Tư Thương Mại SMC về một số chỉ tiêu cụ thể như sau :**

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2013
- Đánh giá công tác chỉ đạo hoạt động của HĐQT và Ban TGD trong năm 2013
- Kết quả giám sát hoạt động của Công ty năm 2013:
 - + Đánh giá báo cáo tài chính hợp nhất
 - + Hoạt động kinh doanh và hoạt động đầu tư và đầu tư tài chính

*** Đại hội đã nghe Ông Đỗ Doãn Thành Công – Kế toán trưởng Công ty báo cáo tài chính tóm tắt, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và thù lao HĐQT, BKS năm 2013 của Công Ty, cụ thể như sau :**

Báo cáo tài chính theo báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam, các chỉ tiêu chính:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: VND

	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	Tỷ lệ
1	Doanh thu thuần	9.651.073.147.934	8.963.666.898.409	108%
2	Lợi nhuận gộp	273.022.971.396	244.946.592.880	113%
3	Doanh thu tài chính	33.309.098.666	31.830.480.551	105%
4	Chi phí tài chính	93.754.762.454	79.944.710.100	117%
	- Chi phí lãi vay	70.151.562.842	67.873.071.181	103%
	- Chi phí dự phòng đầu tư TC	957.649.437	1.062.014.790	88%
5	Chi phí bán hàng	119.790.869.962	81.444.677.920	147%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	68.517.474.800	69.262.523.895	99%

7	Lợi nhuận thuần	24.268.962.846	46.125.161.516	63%
8	Lợi nhuận khác	7.490.363.901	29.705.670.453	10%
9	Lợi nhuận (lỗ) từ đầu tư liên kết, liên doanh	1.948.351.271	(1.382.189.533)	
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	33.707.678.018	74.448.642.436	46%
11	Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.310.739.359	15.606.304.004	
12	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.299.530.399	(10.493.851.083)	
13	Lợi nhuận sau thuế	25.097.408.260	69.336.189.515	36%
14	Lợi ích của Cổ đông thiểu số	(962.063.463)	757.876.196	
15	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông Cty mẹ	26.059.471.723	68.578.313.319	38%
16	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	883	2.324	

Cân đối kế toán.

TÀI SẢN		Năm 2013	Năm 2012	Tỷ lệ
	Tài sản ngắn hạn	2.505.947.037.714	1.723.024.746.334	145%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	302.957.529.361	196.944.258.472	
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	24.689.928.000	18.883.098.000	
3	Các khoản phải thu	938.878.834.238	1.092.160.256.750	
4	Hàng tồn kho	1.157.610.086.636	372.737.276.849	
5	Tài sản ngắn hạn khác	81.810.659.479	42.299.856.263	
	Tài sản dài hạn	562.025.558.401	417.263.194.068	135%
1	Tài sản cố định	374.895.416.331	300.751.513.944	
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	92.885.635.683	92.895.949.682	
3	Tài sản dài hạn khác	88.982.196.766	17.678.037.009	
4	Lợi thế thương mại	5.262.309.621	5.937.693.433	
	Tổng Cộng Tài sản	3.067.972.596.115	2.140.287.940.402	143%

NGUỒN VỐN		Năm 2013	Năm 2012	Tỷ lệ
	Nợ phải trả	2.495.496.013.922	1.551.187.852.029	161%
1	Nợ ngắn hạn	2.342.461.584.300	1.406.075.733.202	
	<i>Trong đó: Vay và nợ ngắn hạn</i>	<i>1.094.449.659.491</i>	<i>696.565.282.745</i>	
2	Nợ dài hạn	153.034.429.622	145.112.118.827	

	Trong đó: Vay và nợ dài hạn	152.645.857.774	73.668.620.867	
	Vốn chủ sở hữu	568.623.552.508	583.905.867.815	97%
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	295.183.610.000	295.183.610.000	
2	Thặng dư vốn cổ phần	153.531.767.160	153.531.767.160	
3	Vốn khác của Chủ sở hữu	5.373.000.000		
4	Cổ phiếu quỹ	(142.489.800)	(142.489.800)	
5	Quỹ đầu tư phát triển	78.999.423.263	74.085.676.265	
6	Quỹ dự phòng tài chính	16.652.246.243	16.652.246.243	
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.025.995.642	44.595.057.947	
	Lợi ích của cổ đông thiểu số	3.853.029.685	5.194.220.558	76%
	Tổng Cộng Nguồn Vốn	3.067.972.596.115	2.140.287.940.402	143%

Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013.

Đơn vị tính: VND

	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	33.707.678.018	74.448.642.436	
2	Chi phí thuế	8.610.269.758	5.112.452.921	
	- Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.310.739.359	15.606.304.004	
	- Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.299.530.399	(10.493.851.083)	
3	Lợi nhuận sau thuế	25.097.408.260	69.336.189.515	
	- Cổ đông thiểu số	(962.063.463)	757.876.196	
	- Cổ đông Công ty SMC	26.059.471.723	68.578.313.319	
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông SMC			
1	Số dư đầu năm	44.595.057.947	37.824.914.740	
2	Phát sinh tăng	26.064.471.723	68.578.313.319	
	- Lợi nhuận sau thuế	26.059.471.723	68.578.313.319	LNST
	- Thu khoản khác	5.000.000		
3	Phát sinh giảm	51.633.534.028	61.808.170.112	
	- Trích lập các Quỹ năm trước	15.799.551.628	21.724.004.010	Trích theo Nghị quyết ĐHĐCĐ
	- Thù lao Hội đồng quản trị, BKS	420.000.000	374.000.000	
	- Cổ tức bằng tiền			
	* Cổ tức năm trước (đợt cuối)	20.658.156.400	14.755.825.000	
	* Cổ tức năm (đợt 1)	14.755.826.000	23.609.314.400	Năm 2012: 8% Năm 2013: 5%
	- Trích tạm Quỹ khen thưởng phúc lợi	0	1.345.026.702	
4	Số dư cuối năm	19.025.995.642	44.595.057.947	

	Năm 2013	Năm 2012	Ghi chú
5 Kế hoạch sử dụng Lợi nhuận để lại	10.949.011.109	36.457.708.028	
- Trả Cổ tức năm (đợt cuối)	8.853.495.600	20.658.156.400	Năm 2012: 7% Năm 2013: 3%
- Trích Quỹ dự phòng tài chính			
- Trích Quỹ phát triển sản xuất		10.286.746.998	15% LNST
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.095.515.509	5.512.804.630	8% LNST
6 Lợi nhuận còn lại (4-5)	8.076.984.533	8.137.349.919	

Dự kiến Nguồn vốn Chủ sở hữu của năm tài chính 2013 sau phân phối, chia cổ tức.

Chỉ tiêu	31/12/2013	Tăng	Giảm	Số dư cuối
1 Vốn đầu tư chủ sở hữu	295.183.610.000			295.183.610.000
2 Thặng dư	153.531.767.160			153.531.767.160
3 Vốn khác của Chủ sở hữu	5.373.000.000			5.373.000.000
4 Cổ phiếu Quỹ	(142.489.800)			(142.489.800)
5 Quỹ đầu tư phát triển	78.999.423.263			78.999.423.263
6 Quỹ dự phòng tài chính	16.652.246.243			16.652.246.243
7 Lợi nhuận chưa phân phối	19.025.995.642		10.949.011.109	8.076.984.533
Cộng	568.623.552.508		10.949.011.109	557.674.541.399

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Cơ sở: 1,5% Lợi nhuận sau thuế của cổ đông (Điều 10 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013).

- Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông SMC : **26.059.471.723 VNĐ**
- Tỷ lệ được trích: 1,5%
- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: 390.892.076 VNĐ
- Thù lao HĐQT, BKS đã chi năm 2013: 525.000.000 VNĐ

*** Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày:**

- Tờ trình phương án chi trả cổ tức năm 2014

Phương thức: chi tiền mặt theo tỷ lệ **12%** trên mệnh giá, bằng 1.200 đồng (Bằng một ngàn hai trăm đồng trên một cổ phiếu).

Thời gian và tỷ lệ thực hiện: Ủy nhiệm cho HĐQT quyết định về thời gian và tỷ lệ thực hiện theo tình hình thực tế.

2. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2014

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty

3. Tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát 2014

Thù lao năm 2014 là 1,5 % lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch đề ra

Dự chi: $1,5\% \times 50 \text{ tỷ} = 750 \text{ triệu VNĐ}$ (bảy trăm năm mươi triệu đồng)

*** Đại hội đã nghe Ông Võ Hoàng Vũ – Thành viên HĐQT trình bày:**

1. Tờ trình sửa đổi điều lệ Công ty

Sửa đổi Điều 21 về: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Bổ nội dung tại khoản 4 như sau: Tại thời điểm Công ty tổ chức kiểm phiếu lấy ý kiến, trường hợp Công ty chưa nhận được phiếu lấy ý kiến từ các cổ đông thì **được coi như các cổ đông đó đồng ý** thông qua những nội dung xin ý kiến tại tờ trình của HĐQT Công ty.

2. Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty năm 2014

Hội đồng Quản trị Công ty nhất trí trình Đại hội đồng cổ đông Công ty tiếp tục cử Ông Nguyễn Ngọc Anh – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giữ chức Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2014.

PHẦN 2

*** Các nội dung làm việc đã được Đoàn chủ tịch trình bày trước Đại hội và thống nhất biểu quyết như sau:**

Stt	Nội dung được biểu quyết	Tỷ lệ đồng ý (%)	Ghi chú
01	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013	100	
02	Phương hướng mục tiêu hoạt động năm 2014	100	
03	Báo cáo của BKS	100	

Stt	Nội dung được biểu quyết	Tỷ lệ đồng ý (%)	Ghi chú
04	Báo cáo tài chính năm 2013	100	
05	Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, Thù lao HĐQT và BKS năm 2013	100	
06	Tờ trình sửa đổi điều lệ Công ty	100	
07	Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS năm 2014	100	
08	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2014	100	
09	Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Cty năm 2014	100	
10	Tờ trình phương án chi trả cổ tức năm 2014	100	

Thư ký đoàn đã đọc và thông qua Biên bản trước Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ phần Đầu Tư - Thương Mại SMC năm 2014.

Đại hội cổ đông Công Ty Cổ phần Đầu Tư - Thương Mại SMC năm 2014 kết thúc vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 29/03/2014.

Tỷ lệ CĐ biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết: 100%.

Toàn bộ Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 của Công Ty Cổ phần Đầu Tư - Thương Mại SMC sẽ được công bố trên website Công ty www.smc.vn.

THƯ KÝ ĐOÀN

CHỦ TỊCH ĐOÀN






NGUYỄN THUY THẢO TRINH

LÊ THỊ NGỌC ANH

NGUYỄN NGỌC ANH